

Số: 31/2022/QĐST-DS

Quận 12, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 257/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”,

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Trương Thị Đ A;

Địa chỉ: 252/4/11 đường Vườn Lài, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Phước Thịnh.

Địa chỉ: 227 Nguyễn Thái Sơn, phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1/ Ông Đoàn V B (Chết năm 2008).

Địa chỉ: 64E/B khu phố 2, Phường X, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Trương T H.

Địa chỉ: 64E/B khu phố 2, Phường X, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà Đoàn T H.

Địa chỉ: 302/32 khu phố 2, Phường X, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà Đoàn T K O.

Địa chỉ: 87/1 Lê Văn Khương, phường Thới An, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Bà Đoàn T N.

Địa chỉ: 148/30 đường TX33, khu phố 2, Phường X, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền bà Đoàn T H, bà Đoàn T K O, bà Đoàn T N là: Bà Nguyễn Thị Hồng Gấm.

Địa chỉ: 33 đường số 4, phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Trần T K L, sinh năm: 1977

2/ Bà Đoàn T K D, sinh năm: 2002

3/ Trẻ Đoàn T N T , sinh năm: 05/02/2008 - Đại diện theo pháp luật là bà Trần T K L

Cùng địa chỉ: 64E/B khu phố 2, Phường X, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Ông Châu V V, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: 252/4/11 đường Vườn Lài, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Trương T H, bà Đoàn T H, bà Đoàn T K O, bà Đoàn T N, bà Trần T K L, bà Đoàn T K D, đại diện theo pháp luật của trẻ Đoàn T N T là bà Trần T K L đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 02/5/2006 giữa bà Trương Thị Đ A với ông Đoàn V B, bà Trương T H, bà Đoàn T H, bà Đoàn T K O, bà Đoàn T N.

Bà Trương T H, bà Đoàn T H, bà Đoàn T K O, bà Đoàn T N, bà Trần T K L, bà Đoàn T K D, đại diện theo pháp luật của trẻ Đoàn T N T là bà Trần T K L đồng ý giao phần đất có diện tích 150,6m² tọa lạc tại một phần thửa 549 tờ bản số 6 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00689QSDĐ/Q12/1998 ngày 26/10/1998 của Ủy ban nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và theo vị được đánh ký hiệu 87-1 theo tài liệu 2005 và ký hiệu 549-1 theo tài liệu 02/CT-UB được thể hiện tại bản đồ hiện trạng vị trí số 50767/TTĐĐBĐ-VPQ12 ngày 27/01/2021 của Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cho bà Trương Thị Đ A và ông Châu V V toàn quyền quản lý và sử dụng.

Các bà Trương T H, bà Đoàn T H, bà Đoàn T K O, bà Đoàn T N, bà Trần T K L, bà Đoàn T K D, đại diện theo pháp luật của trẻ Đoàn T N T là bà Trần T K L có nghĩa vụ hỗ trợ cho bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất về việc ký các loại giấy, cho mượn bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để bên nhận chuyển nhượng làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi cơ quan có thẩm quyền cho phép tách thửa.

Chi phí cho việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các loại thuế nộp cho nhà nước bà Trương Thị Đ A và ông Châu V V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Khi pháp luật cho phép, căn cứ quyết định này bà Trương Thị Đ A, ông Châu V V được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất trên theo quy định của pháp luật.

Căn cứ quyết định này Ủy ban nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh được phép điều chỉnh diện tích đất trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00689QSDĐ/Q12/1998 ngày 26/10/1998 của Ủy ban nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Đoàn V B và bà Trương T C kể cả khi bên giữ giấy không cung cấp bản chính để làm thủ tục theo quy định của pháp luật.

Việc thực hiện các phần nội dung trên được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm là:

Bà Trương T H, bà Đoàn T H, bà Đoàn T K O, bà Đoàn T N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền 600.000.000 đồng là 28.000.000 đ (Hai mươi tám triệu đồng). Do các bên thỏa thuận được với nhau nên được giảm $\frac{1}{2}$ mức án phí dân sự sơ thẩm là 14.000.000 đ (Mười bốn triệu đồng), do đó mỗi người phải chịu mức án phí là 3.500.000 đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Do bà Trương T C là người cao tuổi (Trên 60 tuổi) và có đơn xin miễn án phí nên bà Trương T C được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THẨM PHÁN

Đào Tiên Trung